

Số: /KH-LĐLĐ

Bắc Kạn, ngày tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Công đoàn Việt Nam đồng hành với Chính phủ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước giai đoạn 2019 - 2023

Thực hiện Chương trình số 1306/CTr-TLĐ ngày 15/8/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Công đoàn Việt Nam đồng hành với Chính phủ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước giai đoạn 2019 - 2023, Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích, yêu cầu

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn, người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc, tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, hăng say lao động, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc; đổi mới tác phong, ý thức chấp hành pháp luật và kỷ luật lao động, đóng góp thiết thực vào sự phát triển bền vững của từng doanh nghiệp và sự lớn mạnh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Từ đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước.

- Công đoàn phối hợp với chính quyền, doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; thực hành tiết kiệm; nâng cao nhận thức của người lao động về biến đổi khí hậu; bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp.

- Khẳng định vai trò, vị thế của tổ chức Công đoàn trong hệ thống chính trị, trong sự phối hợp và đồng hành với các cấp chính quyền; tiếp tục khẳng định sự đóng góp quan trọng của các cấp công đoàn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Các chỉ tiêu phấn đấu thực hiện

- 100% tổ chức công đoàn các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động hiểu về nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước.

- 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ký kết Chương trình hoặc Quy chế phối hợp công tác với chính quyền, cơ quan chuyên môn cùng cấp.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng 100% các văn bản liên quan đến người lao động do các cấp, các ngành xin ý kiến.

- 100% tổ chức công đoàn các cấp tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc,

đổi mới tác phong, chấp hành pháp luật và kỷ luật lao động; tổ chức các hoạt động chăm lo lợi ích, tạo động lực để đoàn viên, người lao động hăng say làm việc, gắn bó với tổ chức công đoàn.

- LĐLĐ tỉnh và 100% công đoàn cấp trên cơ sở hưởng ứng, cụ thể hóa các phong trào do Chính phủ, Tổng LĐLĐ Việt Nam, tỉnh Bắc Kạn phát động thành các phong trào thi đua phù hợp với địa phương, cơ sở và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Hằng năm, có từ 90% trở lên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát, phản biện xã hội và triển khai có hiệu quả kế hoạch đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền để nâng cao nhận thức và giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam

- Tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của các cấp công đoàn, trọng tâm là các vấn đề liên quan trực tiếp đến người lao động và hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại doanh nghiệp.

- Tuyên truyền để đoàn viên, người lao động, các cấp công đoàn nhận thức đầy đủ về mục đích, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước; từ đó khơi dậy lòng tự hào và trách nhiệm đối với đất nước, quê hương, đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong mỗi đoàn viên, người lao động để nỗ lực không ngừng cho nhiệm vụ chiến lược nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước.

- Tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ, đoàn viên, người lao động khu vực hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; tận tâm, tận tụy, liêm chính, sáng tạo, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, đề xuất bãi bỏ, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp. Tuyên truyền cho đoàn viên, người lao động trong doanh nghiệp nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật lao động, gắn bó với doanh nghiệp, làm việc hăng say, nâng cao năng suất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo nên sản phẩm và dịch vụ ngày càng tốt hơn cho doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đoàn viên, người lao động và người sử dụng lao động gắn kết nội dung phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường và sự phát triển văn hóa - xã hội. Nâng cao sức cạnh tranh quốc gia với mục tiêu là vì con người, do con người. Phát huy tối đa nhân tố con người với vai trò là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của nâng cao năng lực cạnh tranh và sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện; tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp

- Nâng cao trình độ, năng lực, chuyên môn đội ngũ cán bộ công đoàn trong việc tham gia xây dựng chính sách, pháp luật nói chung và chính sách, pháp luật

liên quan đến người lao động, đến doanh nghiệp, môi trường đầu tư kinh doanh, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, tăng trưởng, cải cách hành chính... Tham gia đầy đủ, có chất lượng các văn bản liên quan đến người lao động do các cấp, các ngành xin ý kiến. Các ý kiến đóng góp phải đảm bảo quyền lợi của người lao động, hướng tới phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Nâng cao năng lực tham gia xây dựng và thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, đơn vị; chương trình, kế hoạch hành động thích ứng với tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, biến đổi khí hậu.

- Chủ động, tích cực tham gia xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhất là những quy chế trực tiếp liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động như: Nội quy lao động, Quy chế tuyển dụng, sử dụng lao động, nâng lương, trả thưởng, trang bị bảo hộ lao động, quy trình vận hành thiết bị, đổi mới công nghệ, Quy chế Thi đua, khen thưởng, Quy chế dân chủ ở cơ sở, chế độ, chính sách của người lao động... Các quy định được ban hành phải đảm bảo tạo động lực để người lao động làm việc với năng suất cao, hiệu quả tốt, hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan.

- Công đoàn tích cực tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp. Tập trung và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn các cấp.

- Tham gia và nâng cao chất lượng công tác thương lượng tập thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể và đối thoại với người sử dụng lao động. Chủ động tham gia các diễn đàn về chính sách lao động ở ngành, địa phương. Phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật và kiến nghị kịp thời các giải pháp khắc phục. Làm tốt công tác tham gia giải quyết tranh chấp lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiên bộ trong doanh nghiệp, cốt lõi là tạo sự hài hòa lợi ích vật chất giữa người lao động và doanh nghiệp trên nền tảng hợp tác và tôn trọng.

3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước thiết thực và rộng khắp

- Phát động, tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và từng cá nhân; phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của đoàn viên và người lao động hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Các phong trào thi đua tập trung thực hiện là: "Lao động giỏi", "Lao động sáng tạo"; "Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn"; "Tham mưu giỏi, phục vụ tốt"; "Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn", qua đó thiết thực góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả công tác, xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp về các dịch vụ công, dịch vụ xã hội. Đẩy mạnh hưởng ứng và triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, cuộc vận động như: Phong trào "Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển", "Công đoàn đồng hành vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp vì việc làm, đời sống

của công nhân lao động", Phong trào "Bắc Kạn chung tay xây dựng nông thôn mới"; Phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau", "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở" ...

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động thực hiện tốt các cuộc vận động "Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", phong trào "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động" trong các cấp công đoàn.

- Gắn việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động với việc nâng cao ý thức tự giác chấp hành kỷ luật lao động, an toàn lao động, bảo đảm môi trường làm việc xanh - sạch - đẹp góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm; bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người lao động, tài sản nhà nước, doanh nghiệp, nâng cao thu nhập cho người lao động và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp với mục tiêu "Năng suất cao hơn, phúc lợi tốt hơn".

- Phát hiện, đề xuất kịp thời các hình thức tôn vinh và khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động nói chung và Chương trình "Công đoàn Việt Nam đồng hành với Chính phủ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước" nói riêng.

4. Tham gia cùng cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực tham gia học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc, rèn luyện tác phong, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và kỷ luật lao động.

- Thương lượng đưa nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động vào thỏa ước lao động tập thể.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động. Có các hình thức khen thưởng cho đoàn viên, người lao động vượt khó, học tốt.

- Quan tâm bồi dưỡng cho đoàn viên, người lao động lòng yêu nghề, bản lĩnh, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, tinh thần đoàn kết, gắn bó với cơ quan, doanh nghiệp, xây dựng tác phong làm việc mới, có khả năng ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại vào sản xuất, có tư duy hội nhập và tinh thần tự tôn dân tộc. Quan tâm tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao nâng cao đời sống tinh thần và rèn luyện sức khỏe của người lao động.

5. Đồng hành cùng doanh nghiệp thực hiện tốt công tác chăm lo phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động, tạo động lực làm việc hiệu quả

- Chủ động phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện tốt việc chăm lo phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động, thực hiện hiệu quả Chương trình "Phúc lợi cho đoàn viên công đoàn", với chủ đề "Mỗi công đoàn cơ sở - một lợi ích đoàn viên" thông qua các hoạt động cụ thể của tổ chức công đoàn, nhằm tăng thêm lợi ích tốt hơn cho đoàn viên và người lao động. Thương lượng với người sử dụng

lao động cam kết bảo đảm cho người lao động có "Quyền lợi bảo đảm, phúc lợi tốt hơn", nâng giá trị và chất lượng bữa ăn ca cho công nhân lao động.

- Tích cực lựa chọn, thương lượng, ký kết các thỏa thuận với đối tác, nhằm mang đến cho đoàn viên công đoàn nhiều sản phẩm, dịch vụ thiết yếu với chất lượng tốt, giá cả hợp lý. Chú trọng thương lượng, ký kết với các doanh nghiệp tại địa phương, trong ngành có các sản phẩm, dịch vụ thực hiện sự tiện ích với người lao động để gia tăng lợi ích thiết thực cho đoàn viên...

- Đổi mới phương thức tổ chức, cách thức vận động, huy động các nguồn lực để duy trì và phát triển các chương trình “Tết sum vầy”; “Tháng công nhân”; “Mái ấm công đoàn”. Có chính sách cho người lao động là đoàn viên công đoàn được hưởng các ưu tiên về giá, quyền được ưu tiên sử dụng, được mua, được cung cấp trước so với các đối tượng khác chưa là đoàn viên công đoàn khi có nhu cầu tại các thiết chế công đoàn.

Thực hiện hiệu quả các nguồn Quỹ Quốc gia về việc làm, quỹ “Vi nữ CNVCLĐ nghèo”... để chăm lo tốt hơn phúc lợi cho đoàn viên, CNVCLĐ.

6. Duy trì và tổ chức thực hiện tốt Chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tiếp tục rà soát nội dung, đề xuất các giải pháp cụ thể để triển khai có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa LĐLĐ tỉnh và các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Nghiên cứu ký mới các chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chưa ký kết. Xác định các nội dung cụ thể, trọng tâm, trọng điểm, liên quan trực tiếp đến quyền lợi của đoàn viên, người lao động và tổ chức công đoàn.

- Chủ động bàn bạc, trao đổi thông tin với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh về những bất cập của chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững; nguyện vọng và những vấn đề bức xúc của đoàn viên, CNVCLĐ để tìm hướng khắc phục, giải quyết; những ý tưởng, sáng kiến, đề xuất của đoàn viên, CNVCLĐ cần được lắng nghe, tiếp thu.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, đặc biệt là những vấn đề tiền lương, thu nhập, bảo hiểm xã hội; các hạ tầng thiết yếu như: nhà ở, trường học, nơi sinh hoạt văn hóa, nhà trẻ, mẫu giáo dành cho công nhân lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp... góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin liên quan cho CNVCLĐ nhằm đẩy lùi thông tin tiêu cực, góp phần củng cố niềm tin của CNVCLĐ vào Đảng và Nhà nước, vào sự quản lý, điều hành của Chính phủ và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. LĐLĐ tỉnh

- Tổ chức triển khai Chương trình của Tổng LĐLĐ Việt Nam và kế hoạch của LĐLĐ tỉnh đến các cấp công đoàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ tham gia thực hiện tốt Chương trình, đồng thời gắn nội dung Chương trình vào nội dung phát động các phong trào thi đua yêu nước hằng năm.

- Duy trì và tổ chức thực hiện tốt Chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình, kế hoạch ở các cấp công đoàn.

- Giao Ban Công tác cơ sở tham mưu, giúp Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đôn đốc, kiểm tra và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình.

- Hằng năm, LĐLĐ tỉnh tiến hành đánh giá kết quả thực hiện chương trình và được phản ánh trong báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động công đoàn.

2. Đối với các LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành, các công đoàn cơ sở trực thuộc

- Căn cứ nội dung kế hoạch này, cụ thể hóa thành kế hoạch công tác hằng năm của cấp mình và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Các công đoàn cấp trên cơ sở chủ động hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các công đoàn cơ sở triển khai thực hiện Chương trình.

- Hằng năm, tiến hành đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo kết quả thực hiện phản ánh vào báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động công đoàn gửi về LĐLĐ tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Công đoàn Việt Nam đồng hành với Chính phủ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước giai đoạn 2019 - 2023 của LĐLĐ tỉnh Bắc Kạn.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Các đơn vị không có TDOffice (t/h);
- Ban CSKT-XH và TĐKT TLĐ (b/c);

Gửi bản điện tử:

- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các LĐLĐ huyện, TP, CĐ ngành (t/h);
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh (t/h);
- Lưu VT, Ban CTCS.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Minh Thanh